

Số: 83.../QĐ-DHSPKTND

Nam Định, ngày 29 tháng 6 năm 2018

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định công nhận giá trị chuyển đổi  
kết quả học tập và khối lượng kiến thức, kỹ năng đã tích lũy của người học  
được miễn trừ khi học chương trình đào tạo liên thông giữa trình độ  
trung cấp, trình độ cao đẳng với trình độ đại học

### HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT NAM ĐỊNH

Căn cứ Quyết định số 06/2007/QĐ-BLĐTBXH ngày 22/3/2007 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc ban hành Quy chế phân cấp quản lý viên chức trong các đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ;

Căn cứ Quyết định số 388/QĐ-LĐTBXH ngày 01/4/2014 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Nam Định;

Căn cứ Quyết định số 18/2017/QĐ-TTg ngày 31/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định liên thông giữa trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng, với trình độ đại học;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định công nhận giá trị chuyển đổi kết quả học tập, khối lượng kiến thức, kỹ năng đã tích lũy của người học được miễn trừ khi học chương trình đào tạo liên thông giữa trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng với trình độ đại học của Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Nam Định.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Trưởng phòng Đào tạo, Trưởng phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng, Trưởng phòng Công tác học sinh – Sinh viên, Trưởng các khoa, Bộ môn trực thuộc và các đơn vị, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

*Nơi nhận:*

- Như Điều 3;
- Website;
- Lưu: VT, ĐT.

HIỆU TRƯỞNG



TS. Trần Văn Khiêm

## QUY ĐỊNH

Công nhận giá trị chuyển đổi kết quả học tập và khối lượng kiến thức, kỹ năng đã tích lũy của người học được miễn trừ khi học chương trình đào tạo liên thông giữa trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng với trình độ đại học

(Kèm theo Quyết định số 513/QĐ-DHSPKTND ngày 29 tháng 6 năm 2018  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Nam Định)

### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định việc xét và công nhận giá trị chuyển đổi kết quả học tập và khối lượng kiến thức, kỹ năng đã tích lũy của người học được miễn trừ khi học chương trình đào tạo liên thông giữa trình độ trung cấp, trung cấp nghề, trung cấp chuyên nghiệp; trình độ cao đẳng, cao đẳng nghề với trình độ đại học (sau đây gọi tắt là xét và công nhận kết quả học tập) hình thức chính quy và hình thức vừa làm vừa học.

2. Quy định này áp dụng đối với các đơn vị, cá nhân tham gia vào quá trình xét và công nhận kết quả học tập tại Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Nam Định.

### Điều 2. Hồ sơ sử dụng để xét và công nhận kết quả học tập

TT	Hồ sơ sử dụng để xét	Các học phần xét công nhận
1	Bằng tốt nghiệp đại học, cao đẳng, cao đẳng nghề, trung cấp, trung cấp nghề, trung cấp chuyên nghiệp kèm bảng điểm, sổ kết quả học tập tương ứng	Các học phần trong chương trình đào tạo
2	Bằng cao cấp lý luận chính trị, trung cấp lý luận chính trị kèm bảng điểm tương ứng	- Những nguyên lý của chủ nghĩa Mác-Lênin, - Pháp luật đại cương, - Tư tưởng Hồ Chí Minh, - Đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt nam, - Các học phần Giáo dục quốc phòng – an ninh
3	Chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin (tin học)	Nhập môn tin học



TT	Hồ sơ sử dụng để xét	Các học phần xét công nhận
4	Chứng chỉ ngoại ngữ bậc 3 (khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam) hoặc tương đương còn thời hạn tính đến ngày đăng ký dự thi, được cấp bởi một cơ sở được Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép hoặc công nhận	Tiếng Anh 1, Tiếng Anh 2
5	Chứng chỉ hoặc giấy chứng nhận hoàn thành môn học Giáo dục thể chất	Các học phần Giáo dục thể chất
6	Chứng chỉ, giấy chứng nhận hoàn thành môn học Giáo dục quốc phòng – an ninh hoặc giấy chứng nhận hoàn thành kiến thức quốc phòng – an ninh đối tượng 2, 3	Các học phần Giáo dục quốc phòng – an ninh

### Điều 3. Nguyên tắc xét và công nhận kết quả học tập

1. Không xét công nhận một phần nội dung và khối lượng của học phần.
2. Nội dung của học phần được công nhận phải được thí sinh học tương đối đầy đủ trong một học phần, môn học, mô đun hoặc được tổng hợp từ nhiều học phần, môn học, mô đun.
3. Giá trị chuyển đổi kết quả học tập cho một học phần là điểm của học phần, môn học, mô đun thay thế hoặc trung bình chung (theo hệ số là số tín chỉ hoặc số đơn vị học trình, hệ số) điểm của các học phần, môn học, mô đun thay thế.
4. Điểm chuyển đổi theo thang điểm 10 được làm tròn đến 1 chữ số thập phân, theo thang điểm 4 được làm tròn đến phần nguyên (ví dụ: từ  $1,1 \div 1,4$  được làm tròn thành 1; từ  $1,5 \div 1,9$  được làm tròn thành 2).
5. Các học phần giáo dục thể chất, giáo dục quốc phòng – an ninh nếu thí sinh đã có chứng chỉ hoặc chứng nhận hoàn thành học phần, môn học thì được công nhận giá trị chuyển đổi kết quả học tập là “Đạt”.
6. Đối với các học phần, môn học, mô đun trong bảng điểm của thí sinh không có hệ số thì khi xét công nhận kết quả lấy hệ số bằng hệ số của học phần được xét công nhận.
7. Đối với liên thông trình độ đại học tổ chức đào tạo theo hệ thống tín chỉ, điểm của học phần chuyển đổi từ học phần, môn học, mô-đun tổ chức đào tạo theo niêm chế được điều chỉnh như sau:

<b>Điểm học phần sau khi chuyển đổi</b>	<b>Điểm được điều chỉnh</b>
Từ 5,0 đến 5,4	5,5 (điểm C)
Từ 8,0 đến 8,4	8,5 (điểm A)
Các trường hợp còn lại	Giữ nguyên

#### **Điều 4. Khối lượng kiến thức tối thiểu phải học**

1. Đối với sinh viên học chương trình đào tạo liên thông trình độ đại học hình thức chính quy

<b>Điều kiện đầu vào của sinh viên</b>	<b>Khối lượng kiến thức tối thiểu phải học theo chương trình đào tạo chính quy</b>	<b>Ghi chú</b>
Tốt nghiệp đại học đúng ngành/ chuyên ngành	40%	
Tốt nghiệp cao đẳng đúng ngành hoặc cao đẳng, đại học cùng nhóm ngành	45%	
Tốt nghiệp cao đẳng nghề đúng hoặc cùng nhóm ngành	50%	
Tốt nghiệp đại học, cao đẳng, cao đẳng nghề khác ngành	55%	
Tốt nghiệp trung cấp, trung cấp nghề, trung cấp chuyên nghiệp đúng hoặc cùng nhóm ngành	75%	
Tốt nghiệp trung cấp, trung cấp nghề, trung cấp chuyên nghiệp khác ngành	90%	

2. Sinh viên học chương trình đào tạo liên thông giữa trình độ cao đẳng, cao đẳng nghề với trình độ đại học hình thức vừa làm vừa học: Khối lượng kiến thức tối thiểu phải học theo chương trình đào tạo vừa làm vừa học là 55%.

3. Sinh viên học chương trình đào tạo liên thông giữa trình độ trung cấp, trung cấp nghề, trung cấp chuyên nghiệp với trình độ đại học hình thức vừa làm vừa học: Khối lượng kiến thức tối thiểu phải học theo chương trình đào tạo vừa làm vừa học là 75%.



4. Khối lượng kiến thức tối thiểu phải học không tính đến các học phần Giáo dục thể chất, Giáo dục quốc phòng – an ninh.

#### **Điều 5. Quy trình tổ chức xét công nhận kết quả học tập**

1. Hiệu trưởng ban hành Quyết định thành lập Hội đồng xét công nhận giá trị chuyển đổi kết quả học tập và khối lượng kiến thức, kỹ năng đã tích lũy của người học được miễn trừ khi học chương trình đào tạo liên thông trình độ đại học (*sau đây gọi tắt là Hội đồng xét và công nhận kết quả học tập*).

2. Các khoa chuyên môn: Căn cứ vào văn bằng, chứng chỉ, kết quả học tập đã học của sinh viên và nội dung của chương trình đào tạo hiện hành của Nhà trường, thực hiện xét công nhận kết quả học tập cho sinh viên theo mẫu (*mẫu M1*).

3. Phòng Đào tạo: Xem xét kết quả xét công nhận kết quả học tập cho sinh viên của các khoa theo quy định và tổng hợp theo mẫu (*mẫu M2*) trình Hội đồng xét và công nhận kết quả học tập.

4. Hội đồng xét và công nhận kết quả học tập tổ chức họp xét và trình Hiệu trưởng phê duyệt kết quả công nhận giá trị chuyển đổi kết quả học tập và khối lượng kiến thức, kỹ năng đã tích lũy của người học được miễn trừ khi học chương trình đào tạo liên thông trình độ đại học.

5. Phòng Đào tạo công bố kết quả cho sinh viên.

#### **Điều 6. Tổ chức thực hiện**

1. Quy định này được áp dụng đối với sinh viên tuyển sinh từ năm 2018 trở đi.

2. Phòng Đào tạo có trách nhiệm triển khai và tổ chức thực hiện Quy định này. Hướng dẫn, giải đáp thắc mắc của sinh viên và các đơn vị liên quan.

3. Kết quả xét và công nhận kết quả học tập cho sinh viên được công bố công khai trước khi tổ chức đào tạo.

4. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, Trưởng đơn vị đề xuất, phản ánh qua Phòng Đào tạo để tổng hợp trình Hiệu trưởng xem xét giải quyết.



**TS. Trần Văn Khiêm**